

BỘ 10 ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN LỊCH SỬ 9 NĂM 2020

CÓ ĐÁP ÁN CHI TIẾT

1. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 1

TRƯỜNG THCS TRẦN PHÚ

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1. "Kế hoạch Mác-san" (1948) còn được gọi là

- A. kế hoạch khôi phục châu Âu.
- B. kế hoạch phục hưng kinh tế các nước Tây Âu.
- C. kế hoạch phục hưng châu Âu.
- D. kế hoạch phục hưng kinh tế châu Âu.

Câu 2. Sau khi nước Đức phát xít đầu hàng, 4 nước nào sau đây đã phân chia lãnh thổ nước Đức thành 4 khu vực để chiếm đóng và kiểm soát?

- A. Mĩ, Anh, Pháp, Nhật.
- B. Mĩ, Liên Xô, Trung Quốc, Nhật Bản.
- C. Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp.
- D. Liên Xô, Trung Quốc, Mĩ, Anh.

Câu 3. Các thành viên đầu tiên của Khối Thị trường chung châu Âu (EEC) gồm

- A. Pháp, Đức, I-ta-li-a, Bỉ, Hà Lan, Luc-xem-bua
- B. Anh, Pháp, Đức, Bỉ, I-ta-li-a, Hà Lan
- C. Anh, Pháp, Đức, Hà Lan, Bỉ, Tây Ban Nha
- D. Pháp, Đức, Bỉ, Hà Lan, I-ta-li-a, Bồ Đào Nha

Câu 4. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai Nhật Bản đã gặp khó khăn gì lớn nhất?

- A. Bị quân đội Mĩ chiếm đóng theo chế độ quân quản.
- B. Bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.
- C. Bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề.
- D. Nạn thất nghiệp, thiếu lương thực, thực phẩm.

Câu 5. Ngày 11/9/2001 diễn ra sự kiện gì trong lịch sử nước Mĩ?

- A. Tổng thống Bush (cha) bị ám sát.
- B. Ngày mở đầu của cuộc khủng hoảng tài chính - tiền tệ lớn nhất trong lịch sử.

C. Quốc hội Mỹ thông qua nghị quyết xây dựng hệ thống là chắn tên lửa NMD bảo vệ nước Mỹ trước các cuộc tấn công từ xa.

D. Tòa tháp đôi ở Mỹ bị sụp đổ do bị các phần tử khủng bố tổ chức tấn công bằng máy bay.

Câu 6. Mỹ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất trong thời gian nào?

A. Từ 1945 đến 1975.

B. Từ 1918 đến 1945.

C. Từ 1950 đến 1980.

D. Từ 1945 đến 1950.

Câu 7. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, lực lượng quân đội nước nào chiếm đóng Nhật Bản dưới danh nghĩa lực lượng Đồng minh?

A. Anh

B. Mỹ.

C. Liên Xô.

D. Pháp.

Câu 8. Sự phát triển "thần kì" của nền kinh tế Nhật Bản bắt đầu trong khoảng thời gian nào?

A. Những năm 50 của thế kỉ XX

B. Những năm 60 của thế kỉ XX

C. Những năm 70 của thế kỉ XX

D. Những năm 80 của thế kỉ XX

Câu 9. Nhân vật nào dưới đây không tham gia hội nghị Ianta?

A. Sớcsin

B. Xtalin

C. Rudoven

D. Đờ Gôn

Câu 10. Hội nghị Ianta (tháng 2-1945) không thông qua quyết định nào?

A. Giao cho quân Pháp việc giải giáp quân đội Nhật ở Đông Dương.

B. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

C. Quy định việc đóng quân tại các nước nhằm giải giáp quân đội phát xít.

D. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật.

Câu 11. Máy tính điện tử đầu tiên ra đời ở nước nào?

A. Mỹ.

B. Nhật

C. Liên Xô

D. Anh.

Câu 12. Thành tựu quan trọng nào của cách mạng khoa học kĩ thuật đã tham gia tích cực vào việc giải quyết vấn đề lương thực cho loài người?

- A. Phát minh sinh học.
- B. Phát minh hóa học.
- C. "Cách mạng xanh".
- D. Tạo ra công cụ lao động mới.

Câu 13. Khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) do Mỹ lập ra 04/1949 nhằm

- A. chống lại phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
- B. chống lại Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu
- C. chống lại Liên Xô, Trung Quốc và Việt Nam.
- D. chống lại các nước XHCN và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Câu 14. Nguyên nhân khách quan nào đã giúp kinh tế các nước Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai phục hồi?

- A. Được đền bù chiến phí từ các nước bại trận.
- B. Tinh thần lao động tự lực của nhân dân các nước Tây Âu.
- C. Sự giúp đỡ của Liên Xô.
- D. Sự viện trợ của Mỹ trong kế hoạch Mácsan.

Câu 15. Nguyên nhân nào là cơ bản nhất thúc đẩy nền kinh tế Mỹ phát triển nhanh chóng sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Mỹ giàu lên nhờ buôn bán vũ khí cho các nước tham chiến.
- B. Áp dụng các thành tựu của cách mạng khoa học- kĩ thuật.
- C. Tập trung sản xuất và tư bản cao.
- D. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.

Câu 16. Từ năm 1973 đến năm 1991, điểm mới trong chính sách đối ngoại của Nhật là

- A. tăng cường quan hệ với các nước Đông Nam Á, tổ chức ASEAN
- B. không còn chú trọng hợp tác với Mỹ và các nước Tây Âu
- C. chỉ coi trọng quan hệ với các nước Tây Âu và Hàn Quốc
- D. chỉ coi trọng quan hệ với các nước Đông Bắc Á.

Câu 17. Đại hội đồng Liên hợp quốc quyết định lấy ngày 24/10 hàng năm làm "Ngày Liên hợp quốc" vì

- A. đó là ngày thông qua nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc.
- B. đó là ngày bản Hiến chương Liên hợp quốc chính thức có hiệu lực.
- C. đó là ngày mở đầu của hội nghị quốc tế họp ở Xan Phranxixco.

D. đó là ngày tổ chức Liên hợp quốc được thành lập.

Câu 18. Mục tiêu của "chiến tranh lạnh" là gì?

A. Mĩ và các nước đế quốc thực hiện chính sách thù địch, chống Liên Xô và các nước XHCN

B. Mĩ lôi kéo các nước Đồng minh của mình chống Liên Xô.

C. Chống lại sự ảnh hưởng của Liên Xô.

D. Phá hoại phong trào cách mạng thế giới.

Câu 19. Ý nghĩa then chốt, quan trọng nhất của cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai?

A. Tạo ra một khối lượng hàng hoá đồ sộ.

B. Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất.

C. Sự giao lưu quốc tế ngày càng được mở rộng.

D. Đưa loài người chuyển sang nền văn minh trí tuệ.

Câu 20. Đây là hạn chế cơ bản nhất trong quá trình diễn ra cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai?

A. Cách mạng khoa học kĩ thuật chế tạo vũ khí đẩy nhân loại trước một cuộc chiến tranh mới.

B. Nguy cơ của một cuộc chiến tranh hạt nhân.

C. Chế tạo các loại vũ khí và phương tiện có tính chất tàn phá, hủy diệt. Nạn ô nhiễm môi trường, tai nạn, bệnh tật.

D. Nạn khủng bố, gây nên tình hình căng thẳng.

Phần II. Tự luận

Câu 1. Trả lời các câu hỏi sau:

a, Nêu nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai.

b, Rút ra bài học cho Việt Nam từ sự phát triển “thần kì” của Nhật Bản những năm 70 của thế kỉ XX.

Câu 2. Trình bày những biểu hiện của tình trạng “Chiến tranh lạnh”.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 9 – SỐ 1

Phần I. Trắc nghiệm

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
B	C	A	C	D	D	B	C	D	A

11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
A	C	B	D	C	A	B	A	D	C

Phần II. Tự luận

Câu 1: a, Nguyên nhân dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh:

- Truyền thống văn hóa, giáo dục lâu đời của người Nhật sẵn sàng tiếp thu những giá trị tiến bộ của thế giới nhưng vẫn giữ được bản sắc dân tộc;
- Con người Nhật Bản có ý chí vươn lên, được đào tạo chu đáo, cần cù lao động;
- Hệ thống tổ chức quản lý có hiệu quả của các xí nghiệp, công ti Nhật Bản;
- Vai trò quan trọng của Nhà nước trong việc đề ra chiến lược phát triển, hệ thống quản lý có hiệu quả của các xí nghiệp, công ty;

b, Rút ra bài học cho Việt Nam từ sự phát triển “thần kì” của Nhật Bản:

- Chú trọng đầu tư cho giáo dục, con người.
- Ứng dụng các tiến bộ, thành tựu khoa học – kĩ thuật vào sản xuất, nghiên cứu khoa học.
- Tận dụng các nguồn vốn đầu tư nước ngoài phát triển nền kinh tế đậm đà bản sắc dân tộc.

Câu 2: Những biểu hiện của tình trạng “Chiến tranh lạnh”:

- Mĩ và các nước đế quốc ráo riết chạy đua vũ trang, tăng cường ngân sách quân sự, thành lập các khối quân sự, xây dựng nhiều căn cứ quân sự bao quanh Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược.
- Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa phải tăng ngân sách quốc phòng, củng cố khả năng phòng thủ.

2. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 2

TRƯỜNG THCS QUÁN TOÁN

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

Câu 1. Ngày 12 - 10 - 1945, quốc gia nào ở Đông Nam Á đã đứng lên đấu tranh giành độc lập?

- A. Sing-ga-po.
- B. Lào.
- C. Thái Lan.
- D. Miến Điện.

Câu 2. Trước chiến tranh thế giới thứ hai, các nước châu Phi là thuộc địa của?

- A. Anh, Pháp
- B. Tây Ban Nha
- C. Tư bản phương Tây
- D. Bồ Đào Nha

Câu 3. Quốc gia có nền kinh tế phát triển nhất châu Á hiện nay là

- A. Hàn Quốc.
- B. Thái Lan.
- C. Nhật Bản.
- D. Sing-ga-po.

Câu 4. Tháng 7 - 1952 đã ghi nhận sự kiện lịch sử nào trong phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi?

- A. Chế độ phân biệt chủng tộc bị xóa bỏ hoàn toàn ở châu Phi.
- B. Thành lập nước cộng hòa Ang-go-la.
- C. Cuộc binh biến của sĩ quan yêu nước Ai Cập.
- D. Sự thắng lợi của cách mạng An-gê-ri.

Câu 5. Khi chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, phong trào giải phóng dân tộc đã nổ ra mạnh mẽ nhất ở các nước?

- A. In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Lào
- B. Việt Nam, Mi-an-ma, Lào
- C. In-đô-nê-xi-a, Xin-ga-po, Thái Lan
- D. Phi-lip-pin, Việt Nam, Ma-lai-xi-a

Câu 6. Các nước ASEAN đã kí Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á (tháng 2 - 1976) tại

- A. Phnom-pênh (Cam-pu-chia).
- B. Hà Nội (Việt Nam).
- C. Ban-đa-xê-ri Bê-ga-oan. (Bru-nây).
- D. Ba-li (In-đô-nê-xi-a).

Câu 7. Chế độ phân biệt chủng tộc ở Cộng hòa Nam Phi đã bị xóa bỏ sau hơn 3 thế kỉ tồn tại vào năm nào?

- A. Năm 1993
- B. Năm 1995
- C. Năm 1994
- D. Năm 1992

Câu 8. Sự kiện phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh đã tạo thời cơ cho các dân tộc ở khu vực nào đứng lên đấu tranh giành độc lập?

- A. Nam Phi.
- B. Đông Bắc Á.
- C. Mĩ La tinh.
- D. Đông Nam Á.

Câu 9. Sự kiện nào dưới đây gắn liền với tên tuổi của Nen-xơn Man-đê-la?

- A. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở Ăng-gô-la
- B. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở An-giê-ri
- C. Chiến sĩ nổi tiếng chống ách thống trị của bọn thực dân
- D. Lãnh tụ của phong trào đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi

Câu 10. ASEAN được thành lập vào thời gian nào?

- A. 28 - 8 - 1967.
- B. 18 - 8 - 1965.
- C. 8 - 8 - 1965.
- D. 8 - 8 - 1967.

Câu 11. Vì sao sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc châu Phi được mệnh danh là "Đại lục mới trỗi dậy"?

- A. Cả (1), (2), (3) đều đúng
- B. Châu Phi đánh thắng 17 kẻ thù đế quốc (2)
- C. Châu Phi, phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ (3)
- D. Châu Phi thường xuyên bị động đất (1)

Câu 12. Sau khi bị hao tổn lực lượng ở Ô-ri-en-tê, Phi-đen và các đồng chí của mình đã kiên cường chiến đấu ở

- A. Xan-ta-cla-ra.
- B. La-ha-ba-na.
- C. Xi-ê-ra Ma-e-xơ-ra.
- D. Gran-ma.

Câu 13. Nội dung nào dưới đây không thuộc cải cách dân chủ ở Cu Ba?

- A. Quốc hữu hóa xí nghiệp của tư bản nước ngoài
- B. Thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước trong khu vực
- C. Thanh toán nạn mù chữ, phát triển giáo dục
- D. Xây dựng chính quyền cách mạng các cấp

Câu 14. Chính phủ của Liên minh đoàn kết nhân dân do Tổng thống A-gien-đê lên cầm quyền ở Chi-lê vào thời gian nào?

- A. Tháng 8 - 1973.
- B. Tháng 7 - 1970.
- C. Tháng 9 - 1970.
- D. Tháng 11 - 1972

Câu 15. Cho đến năm 1967, hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân chỉ còn tập trung chủ yếu ở khu vực nào?

- A. Nam Mỹ.
- B. Nam châu Phi.
- C. Mĩ La tinh.
- D. Đông Nam Á.

Câu 16. Sau khi người da đen ở Tây Nam Phi giành được chính quyền năm 1990 đã đổi tên nước thành

- A. Cộng hòa Dim-ba-bu-ê.
- B. Cộng hòa Na-mi-bi-a.
- C. Cộng hòa Mô-dăm-bích.
- D. Cộng hòa Ăng-gô-la.

Câu 17. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời ngày tháng năm nào?

- A. Ngày 23 tháng 4 năm 1949
- B. Ngày 30 tháng 10 năm 1949
- C. Ngày 1 tháng 11 năm 1949
- D. Ngày 1 tháng 10 năm 1949

Câu 18. Ý nghĩa lịch sử của sự ra đời nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa:

- A. Đưa đất nước Trung Hoa bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do (2)
- B. Cả (1), (2), (3) đều đúng
- C. Kết thúc ách nô dịch hơn 100 năm của đế quốc và hàng nghìn năm của chế độ phong kiến (1)
- D. Đánh dấu sự nối liền của hệ thống Xã hội chủ nghĩa từ Âu sang Á (3)

Câu 19. Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất của Trung Quốc hoàn thành nhờ các yếu tố nào?

- A. Sự lao động quên mình của nhân dân Trung Quốc và sự giúp đỡ to lớn của Liên Xô
- B. Sự giúp đỡ của Liên Xô
- C. Sự nỗ lực của nhân dân Trung Quốc
- D. Sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa

Câu 20. Nen-xơn Man-đê-la trở thành tổng thống Nam Phi đánh dấu

- A. sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ
- B. sự chấm dứt chủ nghĩa phân biệt chủng tộc ở châu Phi kéo dài ba thế kỉ
- C. sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân trên toàn thế giới
- D. sự thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi

Câu 21. Từ khoảng thời gian nào, nền kinh tế ASEAN có bước chuyển biến mạnh mẽ và đạt được sự tăng trưởng cao

- A. Đầu những năm 90 của thế kỉ XX.
- B. Đầu những năm 60 của thế kỉ XX.
- C. Cuối những năm 70 của thế kỉ XX.
- D. Cuối những năm 80 của thế kỉ XX.

Câu 22. Sự kiện nào được đánh giá là tiêu biểu nhất và là lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Á - Phi - Mĩ La-tinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Thắng lợi của cách mạng Mê-hi-cô (1)
- B. Thắng lợi của cách mạng Cu Ba (3)
- C. Cả (1), (2), (3) đều đúng
- D. Thắng lợi của cách mạng Ê-cua-a-đo (2)

Câu 23. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Mĩ La-tinh là

- A. thuộc địa của Anh, Pháp.
- B. Những nước cộng hòa nhưng trên thực tế là thuộc địa kiểu mới của Mĩ.
- C. những nước tư bản hoàn toàn độc lập.
- D. thuộc địa của Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.

Câu 24. ANC là tên viết tắt của

- A. Liên minh châu Phi.
- B. Đảng cộng sản Nam Phi.
- C. Tổ chức đoàn kết châu Phi.
- D. Đại hội dân tộc Phi.

Câu 25. So với châu Á và châu Phi, vào những năm đầu thế kỉ XIX tình hình Mĩ Latinh có điểm gì khác?

- A. Nhiều nước đã giành lại được độc lập.
- B. Đều trở thành những nước công nghiệp mới.
- C. Đều rơi vào ách thống trị của Pháp.
- D. Đều là những nước độc lập hoàn toàn.

Câu 26. Ai là người chủ mưu gây nội chiến ở Trung Quốc năm 1946

- A. Chu Ân Lai
- B. Mao Trạch Đông
- C. Tưởng Giới Thạch
- D. Chu Đức

Câu 27. Nhiệm vụ to lớn của nhân dân Trung Quốc sau khi thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa là gì?

- A. Phát triển kinh tế xã hội. (3)
- B. Tiến hành công nghiệp hóa. (2)
- C. Tất cả (1), (2) và (3).
- D. Đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu. (1)

Câu 28. Những nước nào ở Đông Nam Á đã tham gia tổ chức SEATO?

- A. Thái Lan và Phi-lip-pin.
- B. Lào và Phi-lip-pin.
- C. Việt Nam, Thái Lan.
- D. Sing-ga-po và Bru-nây.

Câu 29. Từ năm 1979 đến cuối những năm 80 của thế kỉ XX quan hệ giữa Việt Nam với ASEAN như thế nào?

- A. Quan hệ đối thoại
- B. Quan hệ hợp tác song phương
- C. Quan hệ đối đầu do vấn đề Campuchia
- D. Quan hệ đối đầu do bất đồng về quan hệ kinh tế

Câu 30. Trong tuyên bố Băng Cốc (1967), mục tiêu của các nước ASEAN là phát triển

- A. kinh tế và văn hóa.
- B. an ninh và chính trị.
- C. chính trị và văn hóa.
- D. chính trị và kinh tế.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 9 – SỐ 2

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
B	C	C	C	A	D	A	D	D	D
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
C	C	B	C	B	B	D	B	A	B

21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
C	B	B	D	A	C	C	A	C	A

3. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 3

TRƯỜNG THCS HÙNG VƯƠNG

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

Câu 1. Trở thành tay sai, làm chỗ dựa cho thực dân Pháp tăng cường chiếm đoạt, bóc lột kinh tế, đàn áp chính trị đối với người nông dân, đó là giai cấp nào?

- A. Giai cấp địa chủ phong kiến
- B. Tầng lớp đại địa chủ
- C. Tầng lớp tư sản mại bản
- D. Giai cấp tư sản dân tộc

Câu 2. Sự phát triển của phong trào công nhân ở Việt Nam những năm sau chiến tranh thế giới thứ nhất chịu ảnh hưởng của phong trào công nhân ở các nước nào?

- A. Pháp và Trung Quốc.
- B. Anh và Mỹ.
- C. Liên Xô và Trung Quốc.
- D. Pháp và Mỹ.

Câu 3. Những người sáng lập ra Tân Việt Cách mạng đảng là

- A. tầng lớp địa chủ vừa và nhỏ có tinh thần dân tộc và một số sĩ quan, binh lính người Việt trong quân đội Pháp.
- B. nhóm sinh viên trường Cao đẳng Sư phạm Đông Dương và tù chính trị cũ ở Trung Kỳ.
- C. những thanh niên ưu tú của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên vừa mới từ Trung Quốc trở về.
- D. những người buôn bán nhỏ và một số ít tư sản dân tộc có tinh thần yêu nước.

Câu 4. Diện tích trồng cao su của Pháp ở Việt Nam từ năm 1918 đến năm 1930 tăng lên bao nhiêu?

- A. Từ 15 ngàn hec-ta tăng lên 150 ngàn hec-ta
- B. Từ 20 ngàn hec-ta tăng lên 150 ngàn hec-ta
- C. Từ 15 ngàn hec-ta tăng lên 120 ngàn hec-ta
- D. Từ 20 ngàn hec-ta tăng lên 120 ngàn hec-ta

Câu 5. An Nam Cộng sản đảng được ra đời từ tổ chức nào?

- A. Các hội viên tiên tiến trong Hội Việt Nam cách mạng thanh niên ở Trung Quốc và Nam Kỳ
- B. Hội Việt nam cách mạng thanh niên
- C. Các hội viên tiên tiến của Đảng Tân Việt cách mạng đảng
- D. Số còn lại của Việt Nam Quốc dân đảng

Câu 6. Tác phẩm nào sau đây của Nguyễn Ái Quốc được xuất bản vào năm 1925:

- A. Vi hành (3)
- B. Bản án chế độ thực dân Pháp (1)
- C. Đường cách mệnh (2)
- D. Cả (1), (2), (3) đều đúng

Câu 7. Những sự kiện nào trên thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ nhất có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam?

- A. Sự ra đời của các Đảng Cộng sản ở các nước châu Âu
- B. Hội nghị Véc-xai
- C. Thành công của cách mạng tháng Mười Nga (1917), sự thành lập Quốc tế cộng sản (2/1919)
- D. Phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi, Mĩ Latinh

Câu 8. Việt Nam nghĩa đoàn, Hội Phục Việt là đại diện của giai cấp, tầng lớp nào ở Việt Nam những năm sau chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Công nhân và nông dân.
- B. Tư sản dân tộc.
- C. Công nhân.
- D. Trí thức tiểu tư sản.

Câu 9. Những lực lượng nào tham gia phong trào dân tộc dân chủ công khai ở Việt Nam trong những năm sau chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Tư sản dân tộc và trí thức tiểu tư sản.
- B. Tư sản dân tộc và công nhân.
- C. Công nhân và nông dân.
- D. Địa chủ nhỏ và tư sản.

Câu 10. Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đã đặt ra yêu cầu gì?

- A. nhanh chóng giải tán Việt Nam quốc dân đảng và Tân Việt cách mạng đảng.
- B. Giải tán Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.
- C. Sát nhập Tân Việt cách mạng đảng với Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

D. Thành lập ngay một đảng cộng sản.

Câu 11. Bạch Thái Bưởi, Nguyễn Hữu Thu là những đại diện tiêu biểu của tầng lớp/giai cấp nào trong xã hội Việt Nam những năm sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Tiểu tư sản thành thị.
- B. Nông dân.
- C. Đại địa chủ.
- D. Tư sản.

Câu 12. Hoạt động nào của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên gắn bó mật thiết với Nguyễn Ái Quốc?

- A. Bí mật chuyển các tác phẩm của Nguyễn Ái Quốc về nước
- B. Chủ trương phong trào "Vô sản hóa"
- C. Mở lớp tập huấn chính trị đào tạo cán bộ tại Quảng Châu, ra báo "Thanh Niên"
- D. Sự ra đời của một số đoàn thể quần chúng như: Công hội, Nông hội, Hội phụ nữ...

Câu 13. Tân Việt cách mạng đảng thành lập vào thời gian nào?

- A. Tháng 5 năm 1928
- B. Tháng 6 năm 1928
- C. Tháng 7 năm 1928
- D. Tháng 4 năm 1928

Câu 14. Giai cấp địa chủ phong kiến Việt Nam bị phân hóa như thế nào dưới tác động của chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp?

- A. Địa chủ giàu và địa chủ nghèo.
- B. Địa chủ dân tộc và địa chủ thân Pháp.
- C. Đại địa chủ và trung địa chủ.
- D. Đại địa chủ và địa chủ vừa và nhỏ.

Câu 15. Có tinh thần dân tộc dân chủ, chống đế quốc, phong kiến nhưng thái độ không kiên định, dễ thỏa hiệp đó là đặc điểm của giai cấp nào ở Việt Nam trong những năm đầu thế kỉ XX?

- A. Giai cấp địa chủ phong kiến
- B. Giai cấp nông dân
- C. Giai cấp tư sản
- D. Giai cấp công nhân.

Câu 16. Sự thất bại của Việt Nam Quốc dân đảng và khởi nghĩa Yên Bái đã chứng tỏ điều gì?

- A. Chứng minh tính non yếu, lỏng lẻo của phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam trong những năm trước thành lập đảng.
- B. Thời cơ cho chúng ta đứng lên giành thắng lợi đã đến.
- C. Việt Nam hoàn toàn không có khả năng đánh Pháp và thắng Pháp.
- D. Sự thất bại hoàn toàn của con đường cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam.

Câu 17. Phong trào công nhân Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1929 trong quá trình phát triển chia làm hai giai đoạn, đó là:

- A. Từ năm 1919 đến năm 1925 và từ năm 1925 đến năm 1929
- B. Từ năm 1919 đến năm 1927 và từ năm 1927 đến năm 1929
- C. Từ năm 1919 đến năm 1928 và từ năm 1928 đến năm 1929
- D. Từ năm 1919 đến năm 1926 và từ năm 1926 đến năm 1929

Câu 18. Tác phẩm nào của Nguyễn Ái Quốc đã vạch ra những phương hướng cơ bản của cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. "Người cùng khổ"
- B. "Thanh niên"
- C. "Đường cách mệnh"
- D. "Bản án chế độ thực dân Pháp"

Câu 19. Năm 1928, Hội Việt Nam cách mạng thanh niên có chủ trương:

- A. "Vô sản hóa"
- B. Đưa hội viên về các hầm mỏ, đồn điền
- C. Truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin về trong nước
- D. Đưa hội viên vào các nhà máy

Câu 20. Mục đích cuộc đấu tranh của công nhân viên chức các sở công thương của tư bản Pháp ở Bắc kì vào năm 1922 là gì?

- A. Đòi nghỉ ngày chủ nhật có lương
- B. Đòi ngày làm việc 8 giờ, đòi nghỉ ngày chủ nhật
- C. Đòi ngày làm việc 8 giờ
- D. Đòi nghỉ ngày chủ nhật

Câu 21. Nguyên nhân chủ quan làm cho phong trào yêu nước dân chủ công khai (1919 - 1926) cuối cùng thất bại, đó là:

- A. Hệ tư tưởng dân chủ tư sản trở nên lỗi thời, lạc hậu
- B. Do chủ nghĩa Mác Lê-nin chưa được truyền bá sâu rộng ở Việt Nam
- C. Thực dân Pháp còn mạnh đủ khả năng đàn áp phong trào

D. Giai cấp tư sản dân tộc do yếu kém về kinh tế nên vươn lên về chính trị, tầng lớp tư sản do điều kiện kinh tế bấp bênh không thể lãnh đạo phong trào cách mạng

Câu 22. Tác phẩm "Đường cách mệnh" của Nguyễn Ái Quốc được in thành sách vào năm nào?

- A. 1928.
- B. 1927.
- C. 1926.
- D. 1929.

Câu 23. Nguyễn Ái Quốc trình bày lập trường, quan điểm của mình về vị trí chiến lược của cách mạng ở các nước thuộc địa, về mối quan hệ giữa phong trào công nhân ở các nước đế quốc với phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa, về vai trò và sức mạnh to lớn của giai cấp nông dân ở các nước thuộc địa tại:

- A. Đại hội Quốc tế Cộng sản lần V (1924)
- B. Hội nghị Quốc tế nông dân (6/1923)
- C. Đại hội đại biểu lần thứ nhất Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (5/1929)
- D. Đại hội Đảng xã hội Pháp họp ở Tua (12/1920)

Câu 24. Từ năm 1920 đến đầu 1923, Nguyễn Ái Quốc đã sống và hoạt động tại đâu?

- A. Liên Xô.
- B. Pháp.
- C. Anh.
- D. Trung Quốc.

Câu 25. Đây là mốc thời gian ra đời của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên?

- A. Tháng 5 - 1926.
- B. Tháng 12 - 1925.
- C. Tháng 6 - 1925.
- D. Tháng 7 - 1926.

Câu 26. Đồn điền cao su Phú Riềng thuộc địa bàn tỉnh nào ngày nay?

- A. Quảng Nam.
- B. Bình Phước.
- C. Ninh Thuận.
- D. Tây Ninh.

Câu 27. Sự kiện nào sau đây đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc?

- A. Đưa yêu sách đến Hội nghị Véc-xai (18/6/1919)

B. Đọc sơ thảo luận cương của Lê-nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lê-nin (7/1920)
 C. Bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế thứ ba và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12/1920)

D. Ảnh hưởng của cách mạng tháng Mười Nga (1917) đến tư tưởng cứu nước của Nguyễn Ái Quốc

Câu 28. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên phát triển nhiều cơ sở trong nước vào thời gian nào?

- A. Năm 1925
- B. Năm 1927
- C. Năm 1926
- D. Năm 1924

Câu 29. Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên diễn ra tại đâu?

- A. Thượng Hải - Trung Quốc.
- B. Hương Cảng - Trung Quốc.
- C. Quảng Châu - Trung Quốc.
- D. Ma Cao - Trung Quốc.

Câu 30. Tầng lớp, giai cấp nào chiếm số lượng đông đảo nhất trong cơ cấu xã hội Việt Nam những năm đầu thế kỉ XX?

- A. Tiểu tư sản.
- B. Nông dân.
- C. Công nhân.
- D. Tư sản dân tộc.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 9 – SỐ 3

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	A	B	C	A	B	C	D	A	D
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
D	C	C	D	C	D	A	C	A	A
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
D	B	A	B	C	B	C	C	B	B

4. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 4**TRƯỜNG THCS PHAN BỘI CHÂU****ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1****MÔN LỊCH SỬ 9****NĂM HỌC 2020-2021****Thời gian: 45 phút**

Câu 1. Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ diễn ra vào thời gian nào?

- A. Ngày 10 - 4 - 1945.
- B. Ngày 15 - 4 - 1945.
- C. Ngày 20 - 5 - 1945.
- D. Ngày 11 - 3 - 1945.

Câu 2. Năm 1940, ở Đông Dương thực dân Pháp đang đứng trước những nguy cơ nào?

- A. Cấu kết với Nhật để đàn áp nhân dân Đông Dương
- B. Ngọn lửa cách mạng giải phóng dân tộc của nhân dân Đông Dương sớm muộn sẽ bùng cháy, phát xít Nhật đang lăm le hất cẳng Pháp
- C. Phải đầu hàng Nhật, cấu kết với Nhật để đàn áp nhân dân Đông Dương
- D. Đánh bại Nhật để độc quyền chiếm Đông Dương, vừa đàn áp nhân dân Đông Dương

Câu 3. Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ (15/4/1945) đã ban bố quyết định nào sau đây?

- A. Thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân
- B. Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam
- C. Thành lập đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân
- D. Thành lập Khu giải phóng Việt Bắc

Câu 4. Để chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa, Đội tuyên truyền xung phong của Việt Minh đã tổ chức diễn thuyết công khai ở ba rạp hát lớn trong Hà Nội vào thời gian nào?

- A. 16 - 8 - 1945.
- B. 15 - 5 - 1945.
- C. 13 - 8 - 1945.
- D. 18 - 8 - 1945.

Câu 5. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ VIII tổ chức trong khoảng thời gian nào?

- A. Từ ngày 10 đến ngày 29 tháng 5 năm 1941
- B. Từ ngày 10 đến ngày 15 tháng 5 năm 1941
- C. Từ ngày 10 đến ngày 19 tháng 5 năm 1941
- D. Từ ngày 10 đến ngày 25 tháng 5 năm 1941

Câu 6. Trong tiến trình diễn biến của Chiến tranh thế giới thứ hai, tháng 6 năm 1940 đã diễn ra sự kiện gì dưới đây?

- A. Quân đội phát xít Đức kéo vào nước Pháp.
- B. Nhật đánh chiếm Trung Quốc.
- C. Phát xít Đức tấn công các nước Bỉ, Đan Mạch, Na Uy.
- D. Nhật kéo vào Lạng Sơn Việt Nam.

Câu 7. Thủ đoạn tàn ác nhất của Nhật đối với nhân dân ta là gì?

- A. Tăng tất cả các khoản thuế lên gấp ba lần
- B. Vừa bóc lột, vừa đàn áp nhân dân ta
- C. Bắt nhân dân ta nhổ lúa trồng cây công nghiệp
- D. Thu mua lương thực, chủ yếu lúa gạo, theo lối cưỡng bức với giá rẻ mạt

Câu 8. Khi Nhật đảo chính Pháp, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp hội nghị mở rộng nhận định kẻ thù chính cụ thể trước mắt của nhân dân Đông Dương lúc này là

- A. phát xít Pháp-Nhật
- B. thực dân Pháp
- C. phát xít Nhật
- D. phát xít Nhật và phong kiến nhà Nguyễn

Câu 9. Tỉnh nào được coi là nơi thí điểm cuộc vận động xây dựng các hội cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh?

- A. Hà Giang
- B. Lạng Sơn
- C. Bắc Cạn
- D. Cao Bằng

Câu 10. Hội nghị Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương (tháng 11 - 1940) đã có quyết định quan trọng nào sau đây?

- A. Lấy lá cờ đỏ sao vàng làm quốc kì.
- B. Hoãn cuộc khởi nghĩa Nam kì.
- C. Thành lập đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân.
- D. Đình chỉ khởi nghĩa Bắc Sơn.

Câu 11. Điểm chung của các cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, khởi nghĩa Nam Kỳ và binh biến Đô Lương là

- A. đều giành được thắng lợi.
- B. đều bị thất bại.
- C. đều diễn ra ở Trung Kỳ.

D. đều diễn ra vào năm 1940.

Câu 12. Nghị quyết nào của Đảng đã quyết định tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước trước khi quân Đồng minh vào?

- A. Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII (10-19/5/1941)
- B. Nghị quyết của Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp ngay đêm 9/3/1945
- C. Nghị quyết của Đảng tại Hội nghị toàn quốc (13-15/8/1945)
- D. Nghị quyết của Đại hội quốc dân ở Tân Trào

Câu 13. Cách mạng tháng Tám thành công trong một thời gian ngắn nhưng quá trình chuẩn bị cho nó kéo dài trong bao nhiêu năm?

- A. 20 năm.
- B. 15 năm.
- C. 13 năm.
- D. 10 năm.

Câu 14. Điểm giống nhau về ý nghĩa của 3 sự kiện: Khởi nghĩa Bắc Sơn, khởi nghĩa Nam Kỳ và binh biến Đô Lương là gì?

- A. Các lực lượng vũ trang cách mạng ra đời phát triển từ 3 cuộc khởi nghĩa
- B. Để lại những bài học kinh nghiệm về xây dựng lực lượng, về khởi nghĩa vũ trang
- C. Giáng đòn chí tử vào thực dân Pháp, cảnh cáo phát xít Nhật, là những phát súng đầu tiên báo hiệu một cao trào cách mạng mới
- D. Mở ra một thời kỳ đấu tranh mới

Câu 15. Phát xít Đức đã bị tiêu diệt hoàn toàn và buộc phải đầu hàng không điều kiện Đồng minh vào thời gian nào?

- A. Ngày 8 tháng 4 năm 1945
- B. Ngày 8 tháng 5 năm 1945
- C. Ngày 8 tháng 7 năm 1945
- D. Ngày 8 tháng 6 năm 1945

Câu 16. Mặt trận Việt Minh chính thức thành lập vào:

- A. Ngày 15 tháng 5 năm 1941
- B. Ngày 10 tháng 5 năm 1941
- C. Ngày 29 tháng 5 năm 1941
- D. Ngày 19 tháng 5 năm 1941

Câu 17. Tình hình chiến sự trên thế giới vào đầu năm 1945 có gì nổi bật?

- A. Đức tấn công và chiếm được Liên Xô, Nhật tấn công hạm đội Mỹ ở Thái Bình Dương.

B. Pháp được giải phóng, chính phủ Đờ-gôn về Pa-ri; Nhật thua đau trên mặt trận châu Á - Thái Bình Dương.

C. Chính phủ Nhật đầu hàng đồng minh không điều kiện, phát xít Đức vẫn đang trên đà thắng thế ở mặt trận phía Tây.

D. Phe phát xít đang thắng thế và giành thắng lợi liên tiếp trên chiến trường ở cả hai mặt trận châu Âu và châu Á - Thái Bình Dương.

Câu 18. Sau khi nghe tin chính phủ Nhật đầu hàng đồng minh không điều kiện, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc đã làm gì?

A. Quyết định thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam.

B. Ra chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta".

C. Quyết định thành lập Ủy ban lâm thời khu giải phóng Việt Bắc.

D. Ra quân lệnh số 1 kêu gọi toàn dân nổi dậy khởi nghĩa.

Câu 19. Ai là tác giả của bài "Tiến quân ca"?

A. Phan Huỳnh Điểu.

B. Văn Cao.

C. Phạm Tuyên.

D. Huy Du.

Câu 20. Khi Nhật kéo vào Lạng Sơn, thái độ của Pháp là

A. mở bàn đàm phán với Nhật để chia sẻ quyền lợi.

B. kiên quyết trấn áp.

C. kêu gọi sự hợp tác chiến đấu từ phía quân cách mạng.

D. quỳ gối dâng Đông Dương cho Nhật.

Câu 21. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ VIII đã chủ trương thành lập Mặt trận gì?

A. Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương

B. Mặt trận Liên Việt

C. Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh)

D. Mặt trận Đồng Minh

Câu 22. Câu nói nào phản ánh đúng nhất tình cảnh nhân dân Đông Dương trong những năm 1940 - 1945?

A. Bị áp bức bóc lột thậm tệ.

B. Một cổ hai tròng.

C. Chịu nhiều sưu cao, thuế nặng.

D. Số người mù chữ ngày càng nhiều.

Câu 23. Trong tiến trình của tổng khởi nghĩa tháng Tám, Hà Nội giành được chính quyền vào ngày nào?

- A. 18 - 8 - 1945.
- B. 20 - 8 - 1945.
- C. 17 - 8 - 1945.
- D. 19 - 8 - 1945.

Câu 24. Nguyễn Ái Quốc về nước vào thời gian nào?

- A. 18 - 1 - 1941.
- B. 28 - 1 - 1941.
- C. 19 - 2 - 1941.
- D. 28 - 2 - 1941.

Câu 25. Hãy chỉ ra những nội dung được thông qua trong Đại hội quốc dân Tân Trào.

- A. Nhất trí tán thành quyết định Tổng khởi nghĩa. (1)
- B. Thông qua 10 chính sách của Việt Minh. (2)
- C. Tất cả (1), (2) và (3).
- D. Lập Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam (chức năng như một chính phủ lâm thời). (3)

Câu 26. Mặc dù bị Nhật ức hiếp, thực dân Pháp vẫn còn nhiều thủ đoạn gian xảo, để nắm quyền toàn bộ nền kinh tế Đông Dương và tăng cường việc đầu cơ tích trữ để vơ vét bóc lột nhân dân ta, trước hết chúng đã:

- A. Thi hành chính sách "kinh tế chỉ huy"
- B. Thu mua lương thực theo giá rẻ mạt
- C. Tăng cường loại thuế gấp 3 lần
- D. Bắt nhân dân ta nhổ lúa trồng đay

Câu 27. Cuộc khởi nghĩa có tiếng vang nhanh trong cả nước, có tác dụng cổ vũ mạnh mẽ các tỉnh và thành phố khác. Đó là ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa nào trong cách mạng tháng Tám?

- A. Khởi nghĩa ở Huế
- B. Khởi nghĩa ở Sài Gòn
- C. Khởi nghĩa ở Hà Nội
- D. Khởi nghĩa Bắc Giang

Câu 28. Đây là khoảng thời gian diễn ra và thành công của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945?

- A. ngày 13 đến 27 tháng 8 năm 1945
- B. ngày 16 đến 30 tháng 8 năm 1945

C. ngày 14 đến 28 tháng 8 năm 1945

D. ngày 15 đến 29 tháng 8 năm 1945

Câu 29. Hội nghị Trung ương VIII đã nêu lên khẩu hiệu nào sau đây?

A. Đánh đổ đế quốc và tay sai, thực hiện bình quân địa quyền.

B. Đánh đổ địa chủ, chia ruộng đất cho dân cày.

C. Tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình.

D. Tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian chia cho dân cày nghèo, giảm tô, giảm tức, chia lại ruộng công.

Câu 30. Nguyên nhân chung nhất của ba cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn (9/194), Nam Kỳ (11/1940), binh biến Đô Lương (1/1941)?

A. Binh lính người Việt bị Pháp bắt sang chiến trường Thái Lan

B. Mâu thuẫn sâu sắc của cả dân tộc với phát xít Nhật và thực dân Pháp

C. Thực dân Pháp cấu kết với Nhật bóc lột nhân dân ta

D. Sự đầu hàng nhục nhã của Pháp trước phát xít Nhật

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 9 – SỐ 4

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
B	B	A	B	C	A	D	C	D	B
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
B	C	B	C	B	D	B	D	B	D
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
C	B	D	B	C	A	C	C	D	B

5. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 5

TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1: Nguyên nhân khách quan nào đã giúp kinh tế các nước Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai phục hồi?

- A. Được đền bù chiến phí từ các nước bại trận.
- B. Tinh thần lao động tự lực của nhân dân các nước Tây Âu.
- C. Sự giúp đỡ của Liên Xô.
- D. Sự viện trợ của Mỹ trong kế hoạch Mácsan.

Câu 2: Sự phát triển "thần kì" của nền kinh tế Nhật Bản bắt đầu trong khoảng thời gian nào?

- A. Những năm 80 của thế kỉ XX
- B. Những năm 70 của thế kỉ XX
- C. Những năm 50 của thế kỉ XX
- D. Những năm 60 của thế kỉ XX

Câu 3: Ý nghĩa then chốt, quan trọng nhất của cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai?

- A. Tạo ra một khối lượng hàng hoá đồ sộ.
- B. Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất.
- C. Đưa loài người chuyển sang nền văn minh trí tuệ.
- D. Sự giao lưu quốc tế ngày càng được mở rộng.

Câu 4: Nguyên nhân nào là cơ bản nhất thúc đẩy nền kinh tế Mỹ phát triển nhanh chóng sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Mỹ giàu lên nhờ buôn bán vũ khí cho các nước tham chiến.
- B. Áp dụng các thành tựu của cách mạng khoa học- kĩ thuật.
- C. Tập trung sản xuất và tư bản cao.
- D. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.

Câu 5: Từ năm 1973 đến năm 1991, điểm mới trong chính sách đối ngoại của Nhật là

- A. tăng cường quan hệ với các nước Đông Nam Á, tổ chức ASEAN
- B. không còn chú trọng hợp tác với Mỹ và các nước Tây Âu
- C. chỉ coi trọng quan hệ với các nước Tây Âu và Hàn Quốc
- D. chỉ coi trọng quan hệ với các nước Đông Bắc Á.

Câu 6: Mục tiêu của "chiến tranh lạnh" là gì?

- A. Mỹ và các nước đế quốc thực hiện chính sách thù địch, chống Liên Xô và các nước XHCN
- B. Mỹ lôi kéo các nước Đồng minh của mình chống Liên Xô.
- C. Chống lại sự ảnh hưởng của Liên Xô.
- D. Phá hoại phong trào cách mạng thế giới.

Câu 7: Đâu là hạn chế cơ bản nhất trong quá trình diễn ra cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai?

- A. Cách mạng khoa học kĩ thuật chế tạo vũ khí đẩy nhân loại trước một cuộc chiến tranh mới.

- B. Nguy cơ của một cuộc chiến tranh hạt nhân.
- C. Chế tạo các loại vũ khí và phương tiện có tính chất tàn phá, hủy diệt. Nạn ô nhiễm môi trường, tai nạn, bệnh tật.
- D. Nạn khủng bố, gây nên tình hình căng thẳng.

Câu 8: "Kế hoạch Mác-san" (1948) còn được gọi là

- A. kế hoạch khôi phục châu Âu.
- B. kế hoạch phục hưng kinh tế châu Âu.
- C. kế hoạch phục hưng châu Âu.
- D. kế hoạch phục hưng kinh tế các nước Tây Âu.

Câu 9: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai Nhật Bản đã gặp khó khăn gì lớn nhất?

- A. Bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề.
- B. Bị quân đội Mỹ chiếm đóng theo chế độ quân quản.
- C. Bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.
- D. Nạn thất nghiệp, thiếu lương thực, thực phẩm.

Câu 10: Hội nghị Ianta (tháng 2-1945) không thông qua quyết định nào?

- A. Quy định việc đóng quân tại các nước nhằm giải giáp quân đội phát xít.
- B. Giao cho quân Pháp việc giải giáp quân đội Nhật ở Đông Dương.
- C. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật.
- D. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

Câu 11: Thành tựu quan trọng nào của cách mạng khoa học kĩ thuật đã tham gia tích cực vào việc giải quyết vấn đề lương thực cho loài người ?

- A. Phát minh sinh học.
- B. Phát minh hóa học.
- C. "Cách mạng xanh".
- D. Tạo ra công cụ lao động mới.

Câu 12: Sau khi nước Đức phát xít đầu hàng, 4 nước nào sau đây đã phân chia lãnh thổ nước Đức thành 4 khu vực để chiếm đóng và kiểm soát?

- A. Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp.
- B. Mỹ, Anh, Pháp, Nhật.
- C. Liên Xô, Trung Quốc, Mỹ, Anh.
- D. Mỹ, Liên Xô, Trung Quốc, Nhật Bản.

Câu 13: Các thành viên đầu tiên của Khối Thị trường chung châu Âu (EEC) gồm

- A. Anh, Pháp, Đức, Bỉ, I-ta-li-a, Hà Lan
- B. Anh, Pháp, Đức, Hà Lan, Bỉ, Tây Ban Nha
- C. Pháp, Đức, I-ta-li-a, Bỉ, Hà Lan, Luc-xem-bua
- D. Pháp, Đức, Bỉ, Hà Lan, I-ta-li-a, Bồ Đào Nha.

Câu 14: Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất trong thời gian nào?

- A. Từ 1945 đến 1975. B. Từ 1945 đến 1950.
C. Từ 1950 đến 1980. D. Từ 1918 đến 1945.

Câu 15: Ngày 11/9/2001 diễn ra sự kiện gì trong lịch sử nước Mĩ?

- A. Quốc hội Mĩ thông qua nghị quyết xây dựng hệ thống là chắn tên lửa NMD bảo vệ nước Mĩ trước các cuộc tấn công từ xa.
B. Tổng thống Bush (cha) bị ám sát.
C. Ngày mở đầu của cuộc khủng hoảng tài chính - tiền tệ lớn nhất trong lịch sử.
D. Tòa tháp đôi ở Mĩ bị sụp đổ do bị các phần tử khủng bố tổ chức tấn công bằng máy bay.

Câu 16: Đại hội đồng Liên hợp quốc quyết định lấy ngày 24/10 hàng năm làm “Ngày Liên hợp quốc” vì

- A. đó là ngày thông qua nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc.
B. đó là ngày bản Hiến chương Liên hợp quốc chính thức có hiệu lực.
C. đó là ngày mở đầu của hội nghị quốc tế họp ở Xan Phranxixco.
D. đó là ngày tổ chức Liên hợp quốc được thành lập.

Câu 17: Máy tính điện tử đầu tiên ra đời ở nước nào?

- A. Anh. B. Nhật C. Liên Xô D. Mĩ.

Câu 18: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, lực lượng quân đội nước nào chiếm đóng Nhật Bản dưới danh nghĩa lực lượng Đồng minh?

- A. Anh B. Pháp. C. Liên Xô. D. Mĩ.

Câu 19: Khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) do Mĩ lập ra 04/1949 nhằm

- A. chống lại phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
B. chống lại Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu
C. chống lại Liên Xô, Trung Quốc và Việt Nam.
D. chống lại các nước XHCN và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Câu 20: Nhân vật nào dưới đây không tham gia hội nghị Ianta?

- A. Đờ Gôn B. Sớcsin C. Xtalin D. Rudoven

Phần II. Tự luận

Câu 1. Trả lời các câu hỏi sau:

a, Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai?

b, Rút ra bài học cho Việt Nam từ sự phát triển “thần kì” của Nhật Bản những năm 70 của thế kỉ XX?

Câu 2. Trình bày những biểu hiện của tình trạng “Chiến tranh lạnh”?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 9 – SỐ 5**Phần I. Trắc nghiệm**

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
D	B	C	C	A	A	C	D	A	B
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
C	A	C	B	D	B	D	D	B	A

Phần II. Tự luận

Câu 1: a, Nguyên nhân dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh:

- Truyền thống văn hóa, giáo dục lâu đời của người Nhật sẵn sàng tiếp thu những giá trị tiến bộ của thế giới nhưng vẫn giữ được bản sắc dân tộc;
- Con người Nhật Bản có ý chí vươn lên, được đào tạo chu đáo, cần cù lao động;
- Hệ thống tổ chức quản lý có hiệu quả của các xí nghiệp, công ty Nhật Bản;
- Vai trò quan trọng của Nhà nước trong việc đề ra chiến lược phát triển, hệ thống quản lý có hiệu quả của các xí nghiệp, công ty;

b,

- Chú trọng đầu tư cho giáo dục, con người.
- Ứng dụng các tiến bộ, thành tựu khoa học – kĩ thuật vào sản xuất, nghiên cứu khoa học.
- Tận dụng các nguồn vốn đầu tư nước ngoài phát triển nền kinh tế đậm đà bản sắc dân tộc.

Câu 2: Những biểu hiện của tình trạng “Chiến tranh lạnh”:

- Mĩ và các nước đế quốc ráo riết chạy đua vũ trang, tăng cường ngân sách quân sự, thành lập các khối quân sự, xây dựng nhiều căn cứ quân sự bao quanh Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược.
- Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa phải tăng ngân sách quốc phòng, củng cố khả năng phòng thủ.

6. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 6

TRƯỜNG THCS LẠC VIÊN

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

- Điều khoản nào trong Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946 có lợi thực tế cho ta?
 - Hai bên thực hiện ngừng bắn ở Nam Bộ
 - Chính phủ Việt Nam thỏa thuận cho 15000 quân Pháp vào miền Bắc thay quân Tưởng
 - Pháp công nhận Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia tự do
 - Pháp công nhận ta có chính phủ, nghị viện, quân đội và tài chính riêng nằm trong khối Liên hiệp Pháp
- Nhiệm vụ cấp bách trước mắt của nước ta ngay sau khi cách mạng tháng Tám thành công là gì?
 - Giải quyết nạn ngoại xâm và nội phản
 - Giải quyết nạn đói, nạn dốt
 - Giải quyết về vấn đề tài chính
 - Giải quyết nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính
- Đâu là tên đầy đủ của Việt Cách - tay sai của quân Tưởng tại Việt Nam trong những năm 1945 - 1946?
 - Việt Nam cách mạng đảng.
 - Việt Nam Cách mạng đồng minh hội.
 - Việt Nam Quốc dân đảng.
 - Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội.
- Kẻ thù nào dọn đường và tiếp tay cho hành động quay trở lại xâm lược nước ta của thực dân Pháp?
 - Bọn Nhật đang còn tại Việt Nam
 - Đế quốc Anh và quân Nhật còn lại ở Việt Nam
 - Các lực lượng phản cách mạng trong nước
 - Bọn Việt quốc, Việt cách
- Tình hình văn hóa, xã hội ở Việt Nam những năm đầu sau cách mạng tháng Tám diễn biến như thế nào?
 - Nạn mê tín dị đoan phổ biến. (3)
 - Hơn 90% dân số mù chữ. (1)
 - Tệ nạn xã hội tràn lan. (2)
 - Tất cả (1), (2) và (3).
- Mục đích của ta khi tiếp tục đàm phán với Pháp ở Phông-ten-nơ-blo và Tạm ước 14 - 9 sau khi kí Hiệp định Sơ bộ là gì?
 - Nhanh chóng đuổi 20 vạn quân Tưởng về nước.

- B. Thiết lập mối quan hệ ngoại giao Việt - Pháp trên cơ sở hòa bình và tôn trọng chủ quyền của nhau.
- C. Kéo dài thời gian hòa hoãn để chuẩn bị cho một cuộc chiến mà ta biết không thể nào tránh khỏi.
- D. Yêu cầu chính phủ Pháp phải thực hiện nghiêm chỉnh những gì đã kí kết ở Hiệp định Sơ bộ.
7. Câu nói nào phản ánh đúng nhất tình thế nước ta những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám?
- A. Một cổ hai tròng.
- B. Ngàn cân treo sợi tóc.
- C. Hoàn toàn độc lập.
- D. Tiến thoái lưỡng nan.
8. Nền ngoại giao của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám ở trong tình trạng như thế nào?
- A. Thiết lập được quan hệ ngoại giao với hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới.
- B. Chỉ có Trung Quốc công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với ta.
- C. Chưa có một nước nào công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với ta.
- D. Chỉ mới thiết lập được quan hệ ngoại giao với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- Số câu hỏi ngẫu nhiên được yêu cầu thì nhiều hơn danh mục này chứa đựng! ()
10. Sự kiện nào sau đây là nguyên nhân làm cho Đảng ta thay đổi chiến lược từ hòa hoãn với Tưởng để chống Pháp sang hòa với Pháp để đuổi Tưởng?
- A. Hiệp định sơ bộ Việt-Pháp (6/3/1946).
- B. Hiệp ước Hoa-Pháp (28/2/1946).
- C. Quốc hội khóa I (2/3/1946) nhường cho Tưởng một số ghế trong Quốc hội. D. Tạm ước Việt-Pháp (14/9/1946).
11. Sau khi Cách mạng tháng Tám 1945 thành công, nước ta có được những thuận lợi cơ bản nào?
- A. Phong trào giải phóng dân tộc đang dâng cao ở nhiều nước thuộc địa phụ thuộc (2)
- B. Cả (1), (2), (3) đều đúng
- C. Hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành, phong trào đấu tranh vì hòa bình dân chủ phát triển (3)
- D. Nhân dân lao động đã giành chính quyền làm chủ, tích cực xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1)

12. Những hành động nhượng bộ của chính phủ ta với quân Tưởng ngay khi chúng tiến vào nước ta sau Cách mạng tháng Tám là
- A. Đồng ý cung cấp một phần lương thực - thực phẩm cho chúng. (2)
 - B. Chấp nhận tiêu tiền "quan kim" và "quốc tệ" mất giá của chúng. (3)
 - C. Tất cả (1), (2) và (3).
 - D. Nhường cho chúng một số ghế trong Quốc hội. (1)
13. Ý nghĩa của những kết quả đạt được trong việc giải quyết nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính những năm sau Cách mạng tháng Tám là gì?
- A. Thể hiện được bản chất, tính ưu việt của chế độ mới (1)
 - B. Cả (1), (2), (3) đều đúng
 - C. Chuẩn bị về vật chất, tinh thần cho toàn dân tiến tới cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (3)
 - D. Cổ vũ động viên nhân dân ta quyết tâm bảo vệ chính quyền cách mạng bảo vệ độc lập tự do vừa giành được (2)
14. Biện pháp nào là quan trọng nhất để chính quyền cách mạng kịp thời giải quyết khó khăn về tài chính sau cách mạng tháng Tám?
- A. Quốc hội quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam trong cả nước (23/11/1941).
 - B. Chính phủ ký sắc lệnh phát hành tiền Việt Nam (31/1/1946).
 - C. Động viên lòng nhiệt tình yêu nước và ủng hộ Chính phủ của nhân dân.
 - D. Tiết kiệm chi tiêu.
15. Đẳng ta xác định kẻ thù số 1 của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1945 - 1946 là
- A. quân Tưởng và tay sai của chúng.
 - B. quân Pháp.
 - C. cả Tưởng và Pháp.
 - D. bọn Việt Quốc, Việt Cách.
16. Để đẩy lùi nạn đói, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi toàn dân
- A. "Tắc đất, tắc vàng" (2)
 - B. "Tăng gia sản xuất, tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa!" (3)
 - C. "Không một tắc đất bỏ hoang" (1)
 - D. Cả (1), (2), (3) đều đúng.
17. Chính phủ kí sắc lệnh phát hành tiền Việt Nam vào thời gian nào?
- A. Ngày 31 tháng 1 năm 1946
 - B. Ngày 28 tháng 1 năm 1946
 - C. Ngày 29 tháng 1 năm 1946

D. Ngày 30 tháng 1 năm 1946

18. Thái độ của quân Pháp sau khi Hiệp định Sơ bộ được kí kết là gì?

A. Tiếp tục nhượng bộ để đưa Tưởng quay trở lại miền Bắc Việt Nam.

B. Tiếp tục gây xung đột vũ trang ở Nam Bộ, cố tình không thi hành những điều khoản đã kí.

C. Không thực hiện việc đưa quân ra Bắc Việt Nam làm nhiệm vụ giải giáp phát xít Nhật.

D. Nghiêm chỉnh thực hiện những điều khoản đã kí trong Hiệp định.

19. Vấn đề nào sau đây được thông qua trong phiên họp đầu tiên của Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa?

A. Cả (1), (2), (3) đều đúng

B. Thông qua danh sách Chính phủ Liên hiệp kháng chiến do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu (3)

C. Lập ra bản dự thảo Hiến pháp đầu tiên của nước ta (1)

D. Xác nhận thành tích của Chính phủ Lâm thời trong những ngày đầu lãnh đạo nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (2)

20. Trước ngày 6/3/1946, Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh thực hiện sách lược ngoại giao nào sau đây?

A. Hòa với Pháp và Tưởng để chuẩn bị lực lượng

B. Hòa với Tưởng để đánh Pháp ở Nam Bộ

C. Tập trung lực lượng đánh cả Pháp lẫn Tưởng

D. Hòa với Pháp để đuổi Tưởng ra khỏi miền Bắc

21. Tại sao ta chuyển từ chiến lược đánh Pháp sang hòa hoãn và nhân nhượng Pháp?

A. Vì Pháp được Anh hậu thuẫn

B. Vì Pháp được bọn phản động tay sai giúp đỡ

C. Vì Pháp và Tưởng đã bắt tay cấu kết với nhau chống lại nước ta

D. Vì ta tránh tình trạng một lúc phải đối phó với nhiều kẻ thù

22. Vào thời gian nào, Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam được thành lập?

A. 29 - 5 - 1946.

B. 9 - 9 - 1946.

C. 6 - 1 - 1946.

D. 25 - 9 - 1946.

23. Theo nội dung của Hiệp định sơ bộ, Pháp được quyền mang bao nhiêu quân ra Bắc Việt Nam làm nhiệm vụ giải giáp phát xít Nhật?

A. 15000 quân.

- B. 1 vạn quân.
C. 1500 quân.
D. 1000 quân.
24. Nguyên nhân trực tiếp, căn bản nhất khiến Tưởng nhanh chóng kí với Pháp hiệp ước Hoa - Pháp (2 - 1946) là gì?
- A. Phải về nước để chuẩn bị cho nội chiến Quốc - Cộng.
B. Pháp dùng vũ lực đe dọa quân Tưởng.
C. Quân đồng minh yêu cầu Tưởng phải rút quân.
D. Pháp mua chuộc Tưởng với những quyền lợi kinh tế rất lớn.
25. Ai là đại diện của Pháp đã kí với chủ tịch Hồ Chí Minh bản Hiệp định Sơ bộ?
- A. Lơ-cơ-léc.
B. Đác-giăng-li-ơ.
C. Na-va.
D. Xanh-tơ-ni.
26. Ngày nào là ngày Nam Bộ kháng chiến?
- A. 12 - 9 - 1946.
B. 19 - 12 - 1946.
C. 23 - 9 - 1946.
D. 20 - 9 - 1946.
27. Những lực lượng phản cách mạng trong nước lợi dụng thời cơ đồng minh vào giải giáp phát xít Nhật ở Việt Nam đã ngóc đầu dậy chống phá bao gồm
- A. Giáo hội Công giáo, Tờ-rốt-kít.
B. Đại Việt, Đảng lập hiến, đảng Tân Việt.
C. Đại Việt, Ful-rô, giáo hội Công giáo.
D. Đại Việt, Tờ-rốt-kít, bọn phản động trong các giáo phái
28. Tình hình tài chính của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám như thế nào?
- A. Nhà nước chưa kiểm soát được ngân hàng Đông Dương. (2)
B. Ngân sách nhà nước gần như trống rỗng. (1)
C. Quân Tưởng lại cho tung ra những loại tiền mất giá trị. (3)
D. Tất cả (1), (2) và (3).
29. Lý do nào là quan trọng nhất để Đảng ta chủ trương khi thì tạm thời hòa hoãn với Tưởng Giới Thạch để chống Pháp, khi thì hòa hoãn với Pháp để đuổi Tưởng?
- A. Tưởng dùng bọn tay sai Việt Quốc, Việt Cách để phá ta từ bên trong

- B. Tường có nhiều âm mưu chống phá cách mạng
 C. Thực dân Pháp được sự giúp đỡ, hậu thuẫn của quân Anh
 D. Chính quyền của ta còn non trẻ, không thể một lúc chống 2 kẻ thù mạnh
30. Sau cách mạng tháng Tám, tỉ lệ dân số mù chữ ở Việt Nam chiếm khoảng
- A. hơn 80%.
 B. hơn 70%.
 C. hơn 90%.
 D. hơn 50%.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 9 – SỐ 6

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	D	B	B	D	C	B	C		B
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
B	C	B	C	B	B	A	B	A	B
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
C	A	A	A	D	C	D	D	D	C

7. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 7

TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1: Từ năm 1973 đến năm 1991, điểm mới trong chính sách đối ngoại của Nhật là

- A. tăng cường quan hệ với các nước Đông Nam Á, tổ chức ASEAN
 B. chỉ coi trọng quan hệ với các nước Tây Âu và Hàn Quốc
 C. không còn chú trọng hợp tác với Mỹ và các nước Tây Âu
 D. chỉ coi trọng quan hệ với các nước Đông Bắc Á.

Câu 2: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai Nhật Bản đã gặp khó khăn gì lớn nhất?

- A. Nạn thất nghiệp, thiếu lương thực, thực phẩm.
 B. Bị quân đội Mỹ chiếm đóng theo chế độ quân quản.
 C. Bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.

D. Bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề.

Câu 3: Nhân vật nào dưới đây không tham gia hội nghị Ianta?

A. Đờ Gôn B. Sôcsin C. Xtalin D. Rudoven

Câu 4: Thành tựu quan trọng nào của cách mạng khoa học kĩ thuật đã tham gia tích cực vào việc giải quyết vấn đề lương thực cho loài người?

A. Phát minh hóa học. B. Phát minh sinh học.
C. Tạo ra công cụ lao động mới. D. "Cách mạng xanh".

Câu 5: Sau khi nước Đức phát xít đầu hàng, 4 nước nào sau đây đã phân chia lãnh thổ nước Đức thành 4 khu vực để chiếm đóng và kiểm soát?

A. Liên Xô, Trung Quốc, Mĩ, Anh. B. Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp.
C. Mĩ, Anh, Pháp, Nhật. D. Mĩ, Liên Xô, Trung Quốc, Nhật Bản.

Câu 6: Khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) do Mĩ lập ra 04/1949 nhằm

A. chống lại Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu
B. chống lại phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
C. chống lại Liên Xô, Trung Quốc và Việt Nam.
D. chống lại các nước XHCN và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Câu 7: "Kế hoạch Mác-san" (1948) còn được gọi là

A. kế hoạch phục hưng kinh tế các nước Tây Âu.
B. kế hoạch phục hưng kinh tế châu Âu.
C. kế hoạch phục hưng châu Âu.
D. kế hoạch khôi phục châu Âu.

Câu 8: Ngày 11/9/2001 diễn ra sự kiện gì trong lịch sử nước Mĩ?

A. Tổng thống Bush (cha) bị ám sát.
B. Quốc hội Mĩ thông qua nghị quyết xây dựng hệ thống là chắn tên lửa NMD bảo vệ nước Mĩ trước các cuộc tấn công từ xa.
C. Ngày mở đầu của cuộc khủng hoảng tài chính - tiền tệ lớn nhất trong lịch sử.
D. Tòa tháp đôi ở Mĩ bị sụp đổ do bị các phần tử khủng bố tổ chức tấn công bằng máy bay.

Câu 9: Sự phát triển "thần kì" của nền kinh tế Nhật Bản bắt đầu trong khoảng thời gian nào?

A. Những năm 50 của thế kỉ XX B. Những năm 60 của thế kỉ XX
C. Những năm 70 của thế kỉ XX D. Những năm 80 của thế kỉ XX

Câu 10: Nguyên nhân khách quan nào đã giúp kinh tế các nước Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai phục hồi?

A. Được đền bù chiến phí từ các nước bại trận.

- B. Sự viện trợ của Mỹ trong kế hoạch Mácsan.
- C. Tinh thần lao động tự lực của nhân dân các nước Tây Âu.
- D. Sự giúp đỡ của Liên Xô.

Câu 11: Mỹ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất trong thời gian nào?

- A. Từ 1950 đến 1980. B. Từ 1918 đến 1945.
- C. Từ 1945 đến 1975. D. Từ 1945 đến 1950.

Câu 12: Các thành viên đầu tiên của Khối Thị trường chung châu Âu (EEC) gồm

- A. Anh, Pháp, Đức, Bỉ, I-ta-li-a, Hà Lan
- B. Anh, Pháp, Đức, Hà Lan, Bỉ, Tây Ban Nha
- C. Pháp, Đức, I-ta-li-a, Bỉ, Hà Lan, Luc-xem-bua
- D. Pháp, Đức, Bỉ, Hà Lan, I-ta-li-a, Bồ Đào Nha.

Câu 13: Nguyên nhân nào là cơ bản nhất thúc đẩy nền kinh tế Mỹ phát triển nhanh chóng sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Áp dụng các thành tựu của cách mạng khoa học- kỹ thuật.
- B. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.
- C. Tập trung sản xuất và tư bản cao.
- D. Mỹ giàu lên nhờ buôn bán vũ khí cho các nước tham chiến.

Câu 14: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, lực lượng quân đội nước nào chiếm đóng Nhật Bản dưới danh nghĩa lực lượng Đồng minh?

- A. Anh B. Mỹ. C. Liên Xô. D. Pháp.

Câu 15: Đại hội đồng Liên hợp quốc quyết định lấy ngày 24/10 hàng năm làm "Ngày Liên hợp quốc" vì

- A. đó là ngày thông qua nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc.
- B. đó là ngày bản Hiến chương Liên hợp quốc chính thức có hiệu lực.
- C. đó là ngày mở đầu của hội nghị quốc tế họp ở Xan Phranxixco.
- D. đó là ngày tổ chức Liên hợp quốc được thành lập.

Câu 16: Máy tính điện tử đầu tiên ra đời ở nước nào?

- A. Anh. B. Nhật C. Liên Xô D. Mỹ.

Câu 17: Mục tiêu của "chiến tranh lạnh" là gì?

- A. Mỹ và các nước đế quốc thực hiện chính sách thù địch, chống Liên Xô và các nước XHCN
- B. Chống lại sự ảnh hưởng của Liên Xô.
- C. Phá hoại phong trào cách mạng thế giới.
- D. Mỹ lôi kéo các nước Đồng minh của mình chống Liên Xô.

Câu 18: Ý nghĩa then chốt, quan trọng nhất của cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai?

- A. Tạo ra một khối lượng hàng hoá đồ sộ.
- B. Sự giao lưu quốc tế ngày càng được mở rộng.
- C. Đưa loài người chuyển sang nền văn minh trí tuệ.
- D. Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất.

Câu 19: Hội nghị Ianta (tháng 2-1945) không thông qua quyết định nào?

- A. Quy định việc đóng quân tại các nước nhằm giải giáp quân đội phát xít.
- B. Giao cho quân Pháp việc giải giáp quân đội Nhật ở Đông Dương.
- C. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật.
- D. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

Câu 20: Đây là hạn chế cơ bản nhất trong quá trình diễn ra cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai?

- A. Cách mạng khoa học kĩ thuật chế tạo vũ khí đẩy nhân loại trước một cuộc chiến tranh mới.
- B. Nguy cơ của một cuộc chiến tranh hạt nhân.
- C. Chế tạo các loại vũ khí và phương tiện có tính chất tàn phá, hủy diệt. Nạn ô nhiễm môi trường, tai nạn, bệnh tật.
- D. Nạn khủng bố, gây nên tình hình căng thẳng.

Phần II. Tự luận

Câu 1. Trả lời các câu hỏi sau:

- a, Nêu nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai.
- b, Rút ra bài học cho Việt Nam từ sự phát triển “thần kì” của Nhật Bản những năm 70 của thế kỉ XX.

Câu 2. Trình bày những biểu hiện của tình trạng “Chiến tranh lạnh”.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 9 – SỐ 7

Phần I. Trắc nghiệm

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	D	A	D	B	A	A	D	C	B
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
D	C	C	B	B	D	A	C	B	C

Phần II. Tự luận

Câu 1: a, Nguyên nhân dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh:

- Truyền thống văn hóa, giáo dục lâu đời của người Nhật sẵn sàng tiếp thu những giá trị tiến bộ của thế giới nhưng vẫn giữ được bản sắc dân tộc;
- Con người Nhật Bản có ý chí vươn lên, được đào tạo chu đáo, cần cù lao động;
- Hệ thống tổ chức quản lý có hiệu quả của các xí nghiệp, công ti Nhật Bản;
- Vai trò quan trọng của Nhà nước trong việc đề ra chiến lược phát triển, hệ thống quản lý có hiệu quả của các xí nghiệp, công ty;

b,

- Chú trọng đầu tư cho giáo dục, con người.
- Ứng dụng các tiến bộ, thành tựu khoa học – kĩ thuật vào sản xuất, nghiên cứu khoa học.
- Tận dụng các nguồn vốn đầu tư nước ngoài phát triển nền kinh tế đậm đà bản sắc dân tộc.

Câu 2: Những biểu hiện của tình trạng “Chiến tranh lạnh”:

- Mĩ và các nước đế quốc ráo riết chạy đua vũ trang, tăng cường ngân sách quân sự, thành lập các khối quân sự, xây dựng nhiều căn cứ quân sự bao quanh Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược.
- Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa phải tăng ngân sách quốc phòng, củng cố khả năng phòng thủ.

8. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 8

TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

1. Ai là phái viên của chính phủ Pháp được cử sang điều tra tình hình Đông Dương vào năm 1937?

- A. Gô-đa.
- B. Anbe Xa-rô.
- C. Pôn Đu-me.
- D. Brê-vi-ê.

2. Chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh tồn tại trong khoảng thời gian bao lâu?

- A. Từ 5-6 tháng

- B. Từ 4-5 tháng
- C. Từ 3-4 tháng
- D. Từ 2-3 tháng
3. Nội dung chủ yếu của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo là gì?
- A. Cả (1), (2), (3) đều đúng
- B. Cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận của cách mạng thế giới (2)
- C. Cách mạng Việt Nam phải trải qua hai giai đoạn: Cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng XHCN (1)
- D. Làm cách mạng giải phóng dân tộc sau đó tiến lên chủ nghĩa xã hội (3)
4. Ý nghĩa quan trọng nhất của việc thành lập Đảng ở Việt Nam là gì?
- A. đưa cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận của phong trào cách mạng thế giới.
- B. là sự chuẩn bị tất yếu đầu tiên có tính quyết định cho những bước phát triển nhảy vọt về sau của cách mạng Việt Nam.
- C. chứng minh tính đúng đắn của đường lối cứu nước của Nguyễn Ái Quốc
- D. chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo ở Việt Nam.
5. Tổ chức nào không tham gia Hội nghị thành lập Đảng ngày 3 tháng 2 năm 1930?
- A. Đông Dương cộng sản đảng
- B. Đông Dương Cộng sản Liên đoàn
- C. An Nam cộng sản đảng
- D. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên
6. Đông Dương cộng sản liên đoàn được kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam vào thời gian nào?
- A. 27 - 2 - 1930.
- B. 24 - 2 - 1930.
- C. 25 - 2 - 1930.
- D. 20 - 2 - 1930.
7. Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VII (7/1935) đã có chủ trương gì?
- A. Thành lập Mặt trận nhân dân ở các nước thuộc địa
- B. Thành lập Mặt trận nhân dân ở các nước tư bản
- C. Thành lập Mặt trận nhân dân ở các nước
- D. Thành lập Đảng Cộng sản ở mỗi nước
8. Cuộc mít tinh khổng lồ của 2 vạn rưỡi người diễn ra tại Khu Đấu Xảo (Hà Nội) vào ngày nào?

- A. Ngày 01 tháng 05 năm 1930
B. Ngày 01 tháng 05 năm 1935
C. Ngày 01 tháng 05 năm 1938
D. Ngày 01 tháng 05 năm 1939
9. Năm 1936, Đảng ta chủ trương thành lập mặt trận gì?
A. Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương
B. Mặt trận Dân chủ thống nhất Đông Dương
C. Mặt trận nhân dân Đông Dương
D. Mặt trận Dân chủ Đông Dương
10. Lần đầu tiên nhân dân lao động Việt Nam kỷ niệm ngày Quốc tế lao động vào thời gian nào?
A. Ngày 01 tháng 05 năm 1929
B. Ngày 01 tháng 05 năm 1930
C. Ngày 01 tháng 05 năm 1931
D. Ngày 01 tháng 05 năm 1932
11. Nhiệm vụ cốt yếu của cách mạng tư sản dân quyền ở Việt Nam là gì?
A. Đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến và tư sản phản cách mạng làm cho Việt Nam độc lập, thành lập chính phủ công nông binh
B. Đánh đổ phong kiến địa chủ giành đất cho dân cày
C. Đánh đổ giai cấp tư sản và địa chủ phong kiến
D. Đánh đổ đế quốc Pháp giành độc lập dân tộc
12. Cuộc biểu tình trong phong trào cách mạng 1930-1931 ở Nghệ Tĩnh có gần 2 vạn nông dân tham gia diễn ra ở đâu?
A. Thanh Chương (Nghệ An)
B. Can Lộc (Hà Tĩnh)
C. Hưng Nguyên (Nghệ An)
D. Anh Sơn (Nghệ An)
13. Ý nghĩa quan trọng nhất của Đại hội lần thứ nhất của Đảng là gì?
A. Thành lập được Ủy ban dân tộc giải phóng có chức năng như một chính phủ lâm thời.
B. Quyết định thành lập ở mỗi nước Đông Dương một Đảng riêng biệt để thuận tiện cho phong trào cách mạng từng nước.
C. Hệ thống tổ chức của Đảng từ Trung ương đến địa phương đã được khôi phục.
D. Đảng từ hoạt động bí mật đã chuyển ra hoạt động công khai.

14. Trong thời kỳ 1936-1939 Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra nhiệm vụ trước mắt của nhân dân Đông Dương là:
- A. Chống bọn phản động thuộc địa và tay sai
 - B. Chống thực dân Pháp giành độc lập và chống phong kiến đòi ruộng đất cho dân cày
 - C. Chống phát xít, chống chiến tranh
 - D. Chống phát xít, chống chiến tranh, chống bọn phản động thuộc địa và tay sai, đòi tự do dân chủ, cơm áo, hòa bình
15. Lực lượng cách mạng để đánh đổ đế quốc và phong kiến được nêu trong Cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo là gì?
- A. Công nhân, nông dân, tư sản
 - B. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản và địa chủ phong kiến
 - C. Công nhân, nông dân và các tầng lớp tiểu tư sản, trí thức, trung nông
 - D. Công nhân và nông dân
16. Cao trào cách mạng 1936 - 1939 chấm dứt vào thời gian nào?
- A. Khi chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
 - B. Kết thúc đại hội Đảng lần thứ nhất.
 - C. Khi Nhật đánh chiếm Lạng Sơn.
 - D. Cuối năm 1938.
17. Vào khoảng thời gian nào, hệ thống tổ chức Đảng trong nước đã được khôi phục sau chính sách khủng bố trắng của thực dân Pháp?
- A. Cuối năm 1934 đầu năm 1935.
 - B. Cuối năm 1935 đầu năm 1936.
 - C. Cuối năm 1933 đầu năm 1934.
 - D. Đầu năm 1933.
18. Sự kiện nào sau đây là sự kiện cơ bản dẫn đến sự bùng nổ của phong trào cách mạng 1930 - 1931?
- A. Do sự khủng bố trắng của thực dân Pháp sau khởi nghĩa Yên Bái (9/2/1930) (2)
 - B. Cả (1), (2), (3) đều đúng
 - C. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930) (3)
 - D. Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 (1)
19. Đại hội lần thứ nhất của Đảng được họp ở đâu?
- A. Hương Cảng - Trung Quốc.
 - B. Quảng Đông - Trung Quốc.
 - C. Nam Kinh - Trung Quốc.

D. Ma Cao - Trung Quốc.

20. Lực lượng cách mạng quan trọng nhất được Cương lĩnh và luận cương khẳng định là

A. nông dân.

B. liên minh công - nông - trí thức.

C. công nhân.

D. liên minh công - nông.

21. Vào thời gian nào, lần đầu tiên truyền đơn, cờ đỏ búa liềm của Đảng Cộng sản đã xuất hiện trên các đường phố Hà Nội và những địa phương khác trong phong trào đấu tranh của công nhân, nông dân Việt Nam?

A. Tháng 2 đến tháng 4 năm 1930

B. Ngày 01 tháng 05 năm 1930

C. Cuối năm 1929 đầu năm 1930

D. Ngày 12 tháng 09 năm 1930

22. Kết quả lớn nhất của cao trào dân tộc dân chủ 1936 - 1939 là gì?

A. Chính quyền thực dân phải nhượng bộ, cải thiện một phần quyền dân sinh, dân chủ

B. Quần chúng được tổ chức và giác ngộ, Đảng được tôi luyện, tích lũy kinh nghiệm xây dựng mặt trận thống nhất

C. Quần chúng được tập dượt đấu tranh dưới nhiều hình thức

D. Thành lập Mặt trận Dân chủ Nhân dân, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp xã hội

23. Điều nào sau đây chứng tỏ tháng 9 năm 1930 phong trào công nông đã phát triển tới đỉnh cao?

A. Phong trào diễn ra khắp cả nước

B. Đã kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang

C. Sử dụng hình thức đấu tranh vũ trang và thành lập chính quyền Xô Viết

D. Đã thực hiện liên minh công nông vững chắc

24. Hình thức đấu tranh của phong trào Đông Dương đại hội là

A. mở mặt trận đàm phán trên bàn ngoại giao yêu cầu phía Pháp chấp nhận yêu cầu của ta.

B. dùng báo chí để đả kích chính quyền Pháp.

C. tổ chức những cuộc tập kích vũ trang nhỏ để đánh động chính phủ Pháp từ đó đưa yêu sách.

D. thu thập "dân nguyện" gửi lên chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp.

25. Đâu là nhận định đúng và đầy đủ nhất khi đánh giá về Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng?

- A. Là văn kiện đầu tiên nêu và giải thích cặn kẽ vị trí, vai trò của các giai cấp, tầng lớp ở Việt Nam.
- B. Là văn kiện đầu tiên của Đảng cộng sản Đông Dương nêu và giải thích cặn kẽ vai trò, vị trí của giai cấp nông dân ở thuộc địa.
- C. Là cương lĩnh giải phóng dân tộc thể hiện quan điểm đúng đắn về vai trò của giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh giải phóng.
- D. Là cương lĩnh giải phóng dân tộc đúng đắn, mang tính dân tộc và giai cấp sâu sắc.
26. Nguyễn Ái Quốc từ đâu về Hương Cảng, Trung Quốc triệu tập Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930)?
- A. Từ Châu Phi
- B. Từ Pháp
- C. Từ Xiêm (Thái Lan)
- D. Từ Liên Xô
27. Từ tháng 2 đến tháng 4 năm 1930, phong trào cách mạng đã nổ ra mạnh mẽ nhất ở đâu?
- A. Trung Kỳ
- B. Nam Kỳ
- C. Trong cả nước
- D. Bắc Kỳ
28. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa:
- A. Chủ nghĩa Mác - Lê-nin với phong trào công nhân và phong trào nông dân
- B. Chủ nghĩa Mác - Lê-nin với phong trào dân tộc, dân chủ
- C. Chủ nghĩa Mác - Lê-nin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước
- D. Chủ nghĩa Mác - Lê-nin với phong trào công nhân
29. Năm 1933, chủ nghĩa phát xít lên nắm chính quyền ở nước nào?
- A. Đức, I-ta-li-a, Mĩ
- B. Đức, Anh, Pháp
- C. Đức, Pháp, Mĩ
- D. Đức, Nhật, I-ta-li-a
30. Tháng 8 năm 1936 Đảng chủ trương phát động phong trào gì?
- A. Đông Dương đại hội
- B. Vận động người của Đảng vào Viện dân biểu
- C. Phong trào đòi dân sinh dân chủ
- D. Mít tinh diễn thuyết thu thập "dân nguyện"

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 9 – SỐ 8

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	B	C	B	B	B	C	C	A	B
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
A	C	C	D	C	A	A	C	D	D
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
A	B	C	D	D	C	D	C	D	A

9. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 9**TRƯỜNG THCS NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU**

**ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1
MÔN LỊCH SỬ 9
NĂM HỌC 2020-2021**

Thời gian: 45 phút

- Hậu quả nghiêm trọng nhất mà cuộc khủng hoảng đem lại với các nước Đông Âu là gì?
 - Nhân dân mất niềm tin vào chính phủ và đứng lên đấu tranh khắp nơi.
 - Các nước Đông Âu lần lượt mất niềm tin vào chủ nghĩa xã hội.
 - Đất nước rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng về mọi mặt.
 - Các nước Đông Âu từ bỏ hẳn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.
- Công cuộc cải tổ của Góóc-ba-chốp bắt đầu từ năm nào?
 - Năm 1988
 - Năm 1987
 - Năm 1986
 - Năm 1985
- Nguyên nhân dẫn đến sự giải thể của Hội đồng Tương trợ Kinh tế (SEV) đó là:
 - Do không đủ sức cạnh tranh với Mĩ và Tây Âu
 - Do sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu
 - Do "khép kín" cửa trong hoạt động
 - Do sự lạc hậu về phương thức sản xuất
- Phương hướng chính của những kế hoạch 5 năm mà nhân dân Liên Xô thực hiện trong giai đoạn 1950 - đầu những năm 70 là gì?
 - Tiếp tục ưu tiên phát triển công nghiệp nặng. (1)

- B. Đẩy mạnh tiến bộ khoa học kĩ thuật, tăng cường sức mạnh quốc phòng. (3)
- C. Thực hiện thâm canh trong sản xuất nông nghiệp. (2)
- D. Cả (1), (2) và (3)
5. Tại sao đứng trước cuộc khủng hoảng 1973, các nhà lãnh đạo Liên Xô lại ngồi im không chịu thi hành những cải cách?
- A. Không có vốn, nhân lực để tiến hành cải cách.
- B. Cho rằng CNXH là ưu việt và sẽ không chịu tác động của khủng hoảng.
- C. Cho rằng đó chỉ là một cuộc khủng hoảng nhỏ, tự nó sẽ trôi qua mà không cần phải cải cách.
- D. Họ cho rằng có cải cách cũng không thể vượt qua được cơn khủng hoảng.
6. Công cuộc xây dựng XHCN của các nước Đông Âu đã mắc phải một số thiếu sót và sai lầm nào?
- A. Rập khuôn, cứng nhắc mô hình xây dựng CNXH ở Liên Xô trong khi hoàn cảnh và điều kiện đất nước mình khác biệt
- B. Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng
- C. Tập thể hóa nông nghiệp
- D. Thực hiện chế độ bao cấp về kinh tế
7. Hãy xác định hậu quả lớn nhất mà chiến tranh thế giới thứ hai để lại đối với Liên Xô?
- A. Hơn 1.710 thành phố bị đổ nát, hơn 27 triệu người chết.
- B. Hơn 70.000 làng mạc bị tiêu hủy.
- C. Tất cả các đáp án trên.
- D. Hơn 32.000 xí nghiệp bị tàn phá.
8. Đây là tên viết tắt của Cộng đồng các quốc gia độc lập.
- A. SNG.
- B. NSG.
- C. SGN.
- D. GNS.
9. Liên minh quân sự, chính trị của các nước XHCN trong những năm sau chiến tranh thế giới thứ hai là
- A. AN-ZUS.
- B. VAC-SA-VA.
- C. CENTO.
- D. NATO.
10. Nội dung cơ bản của công cuộc "cải tổ" của Liên Xô là gì?

- A. Cải tổ xã hội
 - B. Cải tổ hệ thống chính trị
 - C. Cải tổ kinh tế triệt để, đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế
 - D. Cải tổ kinh tế và xã hội
11. Các nước Đông Âu bắt đầu tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội vào năm nào?
- A. 1949.
 - B. 1948.
 - C. 1951.
 - D. 1946.
12. Phương án nào không nằm trong chính sách đối ngoại của Liên Xô những năm sau chiến tranh thế giới hai?
- A. Ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc.
 - B. Ủng hộ Mỹ và các nước Tây Âu.
 - C. Giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa.
 - D. Thực hiện chính sách bảo vệ hòa bình thế giới.
13. Ngày 19 - 8 - 1991 đã ghi nhận sự kiện lịch sử nào ở Xô Viết?
- A. Goóc-ba-chốp lên nắm chính quyền.
 - B. Thành lập Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG).
 - C. Goóc-ba-chốp tuyên bố từ chức tổng thống.
 - D. Đảo chính lật đổ Goóc-ba-chốp.
14. Phương án nào phản ánh điểm giống nhau trong công cuộc xây dựng CNXH ở Liên xô và các nước Đông Âu giai đoạn 1950 - 1970?
- A. Điều ưu tiên phát triển nông nghiệp.
 - B. Điều ưu tiên phát triển công nghiệp quốc phòng.
 - C. Điều chưa đạt được mục tiêu ban đầu.
 - D. Điều thực hiện thông qua các kế hoạch 5 năm.
15. Sự kiện nào sau đây trở thành nguyên nhân căn bản nhất thúc đẩy sự thành lập tổ chức Hiệp ước Vac-sa-va?
- A. Sự ra đời của khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO).
 - B. Sự thành lập nước Cộng hòa Liên Bang Đức.
 - C. Sự ra đời của chủ nghĩa Tơ-ru-man.
 - D. Sự ra đời của kế hoạch Mác-san.
16. Mốc thời gian tháng 9 - 1949 ghi nhận sự kiện nào sau đây ở Đông Âu?
- A. Sự thành lập nước Cộng hòa nhân dân Ru-ma-ni.

- B. Sự thành lập nước Cộng hòa Dân chủ Đức.
C. Sự thành lập nước Cộng hòa Liên bang Đức.
D. Sự thành lập cộng hòa Ba Lan.
17. Thời gian tiến hành công cuộc "cải tổ" của Liên Xô kéo dài trong bao nhiêu năm?
A. 7 năm (1985 - 1992)
B. 4 năm (1985 - 1989)
C. 5 năm (1985 - 1990)
D. 6 năm (1985 - 1991)
18. Goóc-ba- chớp lên cầm quyền ở Liên Xô vào thời gian nào?
A. Tháng 3 - 1986.
B. Tháng 5 - 1986.
C. Tháng 3 - 1985.
D. Tháng 5 - 1985.
19. Tên con tàu vũ trụ mà Liên Xô đã phóng thành công năm 1961 là
A. Thần Châu.
B. Phương Nam.
C. Sput-nich.
D. Phương Đông.
20. Nét chung phổ biến nhất của các nước Đông Âu trong thời kì chiến tranh thế giới thứ hai là
A. đều là các nước trung lập, không tham gia chiến tranh.
B. đều bị Mỹ chiếm đóng.
C. đều bị phát xít Đức chiếm đóng.
D. đều trở thành đồng minh của Nhật Bản.
21. Liên bang Cộng hòa XHCN Xô viết tồn tại được bao nhiêu năm?
A. 71 năm
B. 74 năm
C. 72 năm
D. 73 năm
22. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, chiến lược phát triển kinh tế của Liên Xô chú trọng vào
A. Phát triển nền công nghiệp truyền thống
B. Phát triển công nghiệp nhẹ
C. Phát triển kinh tế công - nông - thương nghiệp
D. Phát triển nền công nghiệp nặng

23. Hội đồng Tương trợ kinh tế thành lập với mục đích:

- A. Sự phân công và chuyên môn hóa trong sản xuất giữa các nước XHCN nhằm nâng cao năng suất lao động và xóa bỏ tình trạng chênh lệch về trình độ (2)
- B. Tăng thêm sức mạnh trong việc đối phó với chính sách bao vây kinh tế của các nước phương Tây (3)
- C. Cả (1), (2), (3) đều đúng
- D. Cần có sự hợp tác nhiều bên (1)

24. Nước ở Đông Âu có cuộc khủng hoảng nổ ra sớm nhất là

- A. Tiệp Khắc.
- B. Ba Lan.
- C. An-ba-ni.
- D. Ru-ma-ni.

25. Tốc độ tăng trưởng công nghiệp bình quân hàng năm của Liên Xô trong hai thập niên 50, 60 của thế kỉ XX là

- A. 8,6%.
- B. 10,6%.
- C. 7,6%.
- D. 9,6%.

26. Cuộc khủng hoảng ở các nước Đông Âu lên đến đỉnh cao vào năm nào?

- A. 1989.
- B. 1985.
- C. 1988.
- D. 1987.

27. Trở ngại chủ quan ảnh hưởng đến thắng lợi của XHCN ở Đông Âu đó là:

- A. Chưa đảm bảo đầy đủ sự công bằng xã hội và quyền dân chủ của nhân dân.
- B. Sự phá hoại của các thế lực phản động.
- C. Rập khuôn, giáo điều theo mô hình xây dựng XHCN ở Liên Xô.
- D. Sự trì trệ, thiếu năng động trước những biến động của tình hình thế giới.

28. Nguyên nhân quan trọng nhất đưa đến sự sụp đổ của CNXH ở Liên Xô và Đông Âu?

- A. Rời bỏ những nguyên lý đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin
- B. Sự tha hóa về phẩm chất chính trị và đạo đức của nhiều người lãnh đạo
- C. Sự chống phá của các thế lực thù địch với CNXH
- D. Xây dựng một mô hình về CNXH không phù hợp với sự biến đổi của thế giới và thực tế khách quan

29. Nước Cộng hòa Dân chủ Đức được thành lập vào thời gian nào?

- A. Tháng 9 - 1949.
- B. Tháng 10 - 1948.
- C. Tháng 9 - 1948.
- D. Tháng 10 - 1949.

30. Từ sau chiến tranh cho đến những năm đầu 70, nhân dân Liên Xô đã trải qua những giai đoạn nào?

- A. Khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.
- B. Khôi phục kinh tế và tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật cho chủ nghĩa xã hội.
- C. Khủng hoảng trầm trọng và hoàn thành bước ra khỏi khủng hoảng, tiếp tục vươn lên.
- D. Xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật cho chủ nghĩa xã hội và giai đoạn khủng hoảng.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 9 – SỐ 9

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
D	D	B	D	B	A	C	A	B	B
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
A	B	D	D	A	C	D	C	D	C
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
B	D	C	B	D	C	C	D	D	B

10. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 10

TRƯỜNG THCS AN ĐÀ

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Đến khoảng thời gian nào sau chiến tranh thế giới thứ hai phần lớn các nước châu Á đã giành được độc lập?

- A. Cuối những năm 70 thế kỉ XX
- B. Đầu những năm 50 thế kỉ XX
- C. Cuối những năm 50 thế kỉ XX

D. Đầu những năm 60 thế kỉ XX

Câu 2: Năm 1999, Trung Quốc đã thu hồi chủ quyền đòi với vùng lãnh thổ nào?

- A. Hồng Công
- B. Ma Cao
- C. Đài Loan
- D. Bành Hồ.

Câu 3. Tổ chức chính trị nào đã lãnh đạo nhân dân Nam Phi đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc?

- A. Đại hội dân tộc Phi
- B. Tổ chức thống nhất châu Phi
- C. Liên minh châu Phi
- D. Đại hội thống nhất châu Phi

Câu 4. Nước thực dân nào đặt chân đầu tiên lên đất Nam Phi?

- A. Tây Ban Nha
- B. Bồ Đào Nha
- C. Anh
- D. Hà Lan

Câu 5. Từ những năm 90 của thế kỷ XX đến nay, ASEAN đã chuyển trọng tâm hoạt động sang lĩnh vực nào?

- A. Hợp tác trên lĩnh vực du lịch
- B. Hợp tác trên lĩnh vực quân sự
- C. Hợp tác trên lĩnh vực giáo dục
- D. Hợp tác trên lĩnh vực kinh tế

Câu 6. Khối quân sự Đông Nam Á (SEATO) do Mỹ, Anh, Pháp thành lập nhằm mục đích gì?

- A. Đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực
- B. Duy trì hòa bình an ninh của khu vực Đông Nam Á.
- C. Giúp các nước Đông Nam Á xây dựng đất nước.
- D. Đảm bảo ảnh hưởng của chủ nghĩa tư bản ở khu vực

Câu 7. Lãnh tụ của phong trào cách mạng ở Cuba (1959) là ai?

- A. N. Mandêla
- B. Phiđen Cátxtơrô
- C. G. Nêru
- D. M. Gandi

Câu 8. Năm 1961, Phiđen Cátxtơrô đã tuyên bố với toàn thế giới, Cuba sẽ tiến lên

- A. Chủ nghĩa tư bản
- B. Cộng hòa Tổng thống
- C. Quân chủ lập hiến

D. Chủ nghĩa xã hội

Câu 9. Việc nhận viện trợ của Mỹ theo “kế hoạch Macsan” đã đưa đến mặt trái nào cho nền kinh tế các nước Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Ngày càng lệ thuộc vào Mỹ.
- B. Mỹ không viện trợ theo đúng kế hoạch.
- C. Hoàn thành “Chiến lược toàn cầu” của Mỹ.
- D. Chưa có sự chuyển biến tích cực.

Câu 10. Nguyên nhân khách quan nào đưa đến sự phục hồi và phát triển của nền kinh tế Tây Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.
- B. Sự điều tiết có hiệu quả của nhà nước.
- C. Sự hợp tác có hiệu quả giữa các quốc gia trong khu vực.
- D. Giá nguyên liệu rẻ và nguồn viện trợ của Mỹ.

II. TỰ LUẬN

Câu 1. (3 điểm) Em hãy nêu tình hình Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai?

Câu 2. (2 điểm) Sau chiến tranh thế giới thứ hai cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật đã đạt được những thành tựu kì diệu như thế nào? Theo em thành tựu nào đáng chú ý nhất? Vì sao?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 9 – SỐ 10

I. TRẮC NGHIỆM

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
C	B	A	D	D	A	B	D	A	D

II. TỰ LUẬN

Câu 1.

- Đông Nam Á là khu vực rộng gần 4,5 triệu km², gồm 11 nước với số dân 536 triệu người (2002)

- Tháng 8/1945 ngay khi được tin phát xít Nhật đầu hàng đồng minh, các dân tộc Đông Nam Á đã nhanh chóng nổi dậy giành chính quyền, lật đổ ách thống trị của thực dân:

+ Ngày 17/8/1945 nhân dân In-đô-nê-xi-a tuyên bố độc lập, thành lập nước Cộng hòa In-đô-nê-xi-a. Ngày 19/8/1945 nhân dân Việt Nam tổng khởi nghĩa giành chính quyền lập nên nước Việt Nam DCCCH. Ngày 12/10/1945 tuyên bố Lào là 1 vương quốc độc lập có chủ quyền

- + Nhân dân các nước Mã Lai, Miến Điện và Philipin đều nổi dậy đấu tranh chống ách chiếm đóng của phát xít Nhật
- Nhưng ngay sau đó nhiều dân tộc Đông Nam Á lại phải cầm súng tiến hành các cuộc kháng chiến chống các cuộc chiến tranh xâm lược trở lại của các nước đế quốc: Indonexia, Việt Nam...
- Từ những năm 50 trong bối cảnh Chiến tranh lạnh, tình hình ĐNA ngày càng trở nên căng thẳng do chính sách can thiệp của Mĩ vào khu vực
- + Tháng 9/1954: Mĩ cùng Anh, Pháp thành lập khối quân sự ở Đông Nam Á (SEATO) nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của CNXH và đẩy lùi phong trào GPDT trong khu vực
- => Tình hình Đông Nam Á càng trở nên căng thẳng khi Mĩ tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam và mở rộng sang hai nước Lào và Campuchia
- + Thời kì này Indonexia và Miến Điện thi hành chính sách hòa bình trung lập, không tham gia vào các khối quân sự xâm lược của các nước đế quốc
- Từ giữa những năm 50 của thế kỉ XX, các nước Đông Nam Á đã có sự phân hóa trong đường lối đối ngoại

Câu 2.

- * Những thành tựu chủ yếu của cuộc cách mạng KHKT
- Những phát minh to lớn trong lĩnh vực khoa học cơ bản, đánh dấu bước nhảy vọt về Toán học, Vật lí, Hóa học, Sinh học (tạo ra cừu Đô – li bằng phương pháp sinh sản vô tính, công bố bản đồ Gen người...)
- Những phát minh lớn về những công cụ sản xuất mới : sự ra đời của máy tính điện tử, máy tự động và hệ thống máy tự động
- Tìm ra được nguồn năng lượng mới hết sức phong phú: năng lượng nguyên tử, năng lượng mặt trời, năng lượng gió...
- Sáng chế những vật liệu mới: polime (chất dẻo) siêu bền, chịu nhiệt
- Tiến hành cuộc “cách mạng xanh” trong nông nghiệp
- Những tiến bộ thần kì trong giao thông vận tải và thông tin liên lạc
- Những thành tựu kì diệu trong công cuộc chinh phục vũ trụ
- * Thành tựu quan trọng và đáng chú ý nhất
- Gợi ý: thành tựu chinh phục vũ trụ, vì thành tựu này mà con người khám phá ra được những bí mật của vũ trụ để phục vụ đắc lực cho cuộc sống con người trên Trái Đất.